

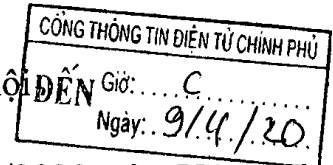
CHÍNH PHỦ
Số: 126 /BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
Về việc góp ý dự thảo Báo cáo và Nghị quyết kết quả giám sát
của Đoàn giám sát của Quốc hội

Kính gửi: Đoàn giám sát của Quốc hội



Phúc đáp Công văn số 534/VPQH-GS ngày 27/3/2020 của Văn phòng Quốc hội về việc xin ý kiến về dự thảo Báo cáo và Nghị quyết kết quả giám sát của Đoàn giám sát của Quốc hội, Chính phủ có ý kiến như sau:

I. Dự thảo Báo cáo kết quả giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019”

Trang 1, khổ đầu, dòng thứ tám đề nghị sửa cụm từ "*trung tâm bảo trợ*" thành "*cơ sở trợ giúp xã hội*".

1. Phần I, tình hình chung về xâm hại trẻ em

- Trang 1, khổ đầu, dòng 2, đề nghị sửa thành "*cả nước có 24.776.733 trẻ em, chiếm 25,75% tổng dân số cả nước*"

- Trang 2, đề nghị sửa thành "*Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn nhiều: 1.773.112 trẻ em, chiếm 7,16% tổng số trẻ em; trong đó có 671.659 trẻ em khuyết tật;...* ", bỏ nhận định "*đang có xu hướng gia tăng*".

- Trang 2, về số lượng trẻ em bị xâm hại, đề nghị cập nhật số liệu trẻ em bị xâm hại theo Báo cáo số 1174/BCA-C02 ngày 01/4/2020 của Bộ Công an (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019, cả nước đã phát hiện **8.442 vụ** xâm hại trẻ em với **8.709** trẻ em bị xâm hại (trong đó: 1.672 trẻ em nam, 7.037 trẻ em nữ).

- Trang 3, khổ cuối, dòng 2, đề nghị sửa cụm từ "*chưa kịp thời, đầy đủ, cụ thể*" thành cụm từ "*còn nhiều khó khăn*" vì những trường hợp này là khó khăn khách quan đối với các cơ quan chức năng.

- Trang 4, khổ đầu, đề nghị sửa lại cụm từ "trường hợp" thành "hình thức"; bỏ đoạn "*nhưng trong Báo cáo của Chính phủ thống kê cả những đối tượng không trong độ tuổi trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em; do vậy, cần được Chính phủ đánh giá kỹ hơn, phân loại theo đúng độ tuổi trẻ em để phản ánh chính xác tình hình và có giải pháp khắc phục phù hợp*", Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã rà soát, phân loại theo đúng độ tuổi và báo cáo số liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát (Công văn số 1150/LĐTBXH-TE ngày 31/3/2020).

- Trang 4, khổ thứ hai nhận định về lao động trẻ em, đề nghị sửa thành "*mục đích tham gia lao động để kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình, được gia đình đồng thuận. Chính quyền địa phương gặp khó khăn trong việc đưa các em trở về nhà. Việc xử lý hành vi lạm dụng lao động trẻ em và sử dụng lao động*"

trẻ em trái **quy định** pháp luật chưa nghiêm; do đó, tình trạng lao động trẻ em trái pháp luật vẫn còn diễn ra”.

- Trang 4, mục 3. Về địa bàn, địa điểm xảy ra các hành vi xâm hại, đề nghị sửa thành “*Xâm hại trẻ em không chỉ xảy ra ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn mà còn xảy ra ở cả các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển*”, ví dụ gần đây lại xảy ra nhiều ở Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh như trong báo cáo đã nêu.

- Trang 7, khổ 2, đề nghị sửa thành “*phim, ảnh, nội dung trên mạng có tính chất bạo lực, khiêu dâm...*”.

2. Phần II, công tác ban hành chính sách, văn bản pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em

- Trang 10, khổ thứ hai, các chương trình Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt sửa thành “*Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020...*”

- Trang 11, đề nghị nêu cụ thể những tồn tại, hạn chế: “*Một số văn bản dưới luật có liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành thời gian đã lâu...*”; “*Luật Trẻ em còn có quy định vướng mắc trong thực tiễn nhưng chậm được quy định chi tiết, hướng dẫn để thi hành*”; “*Việc bảo vệ trẻ em trong môi trường gia đình, môi trường nhà trường và môi trường mạng là yêu cầu rất bức thiết nhưng chưa được quy định đầy đủ, thiếu thống nhất*”.

- Trang 12, khổ cuối đề nghị bỏ đoạn “*UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Trẻ em (09/63 tỉnh, thành phố)*” và trang 13, đề nghị bỏ đoạn “*Tuy nhiên, còn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương UBND chưa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trẻ em, phần nào dẫn đến Luật chậm đi vào cuộc sống hoặc thi hành Luật thiếu thống nhất và hạn chế hiệu quả do không có sự phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan.*” (Qua theo dõi của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong 09 tỉnh, thành phố có địa phương ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2017 (Bến Tre, Ninh Bình), có địa phương ban hành Kế hoạch phổ biến Luật trẻ em năm 2016 (Bình Định). Hằng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn địa phương triển khai công tác trẻ em đều chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai Luật trẻ em)

3. Phần III, về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em

- Trang 21, khổ thứ hai, đề nghị sửa thành “*Về cơ bản, các biện pháp bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân về thư tín, viễn thông và các hình thức trao đổi, lưu giữ thông tin cá nhân của trẻ em **bước đầu** được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác quản lý, hướng dẫn việc hỗ trợ trẻ em tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng*

trên các kênh thông tin, truyền thông phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em **từng bước** được triển khai thực hiện.", vì thực tế việc bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em vẫn chưa tốt, vẫn xảy ra vi phạm.

- Trang 23, khổ cuối, đề nghị sửa thành "**8.337** trẻ em được các địa phương hỗ trợ, can thiệp¹ (chiếm tỉ lệ **95,72%** tổng số trẻ em bị xâm hại được phát hiện, xử lý)."

- Trang 24, đề nghị bổ sung thời gian thu thập số liệu của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại.

- Trang 25, đề nghị sửa thành "*tư vấn kiến thức, kỹ năng, biện pháp hỗ trợ cho cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người làm việc trong cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và trẻ em nhằm tạo lập môi trường sống an toàn cho trẻ em có nguy cơ bị xâm hại cần được xác định là một biện pháp quan trọng nhằm loại bỏ hoặc giảm thiểu nguy cơ xâm hại trẻ em*" để tránh nhầm lẫn với các biện pháp cấp độ phòng ngừa.

Đề nghị bỏ đoạn "*Tuy nhiên, báo cáo của Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chưa có số liệu và chưa đánh giá đầy đủ về công tác này*" (trang 21 đến 24 Báo cáo số 51/BC-CP của Chính phủ và trang 12-13 Báo cáo kèm theo Công văn số 433/LĐTBXH-TE đã đánh giá đầy đủ công tác này) .

- Trang 26, khổ thứ hai, đề nghị sửa đoạn "*trong khi đó theo quy định của Luật trẻ em thì phải tiến hành những biện pháp hỗ trợ, can thiệp khác để cân bằng tâm lý, tái hoà nhập cộng đồng cho trẻ như: chăm sóc y tế, trị liệu tâm lý, phục hồi thể chất và tinh thần cho trẻ em bị xâm hại; tư vấn, cung cấp kiến thức cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, các thành viên gia đình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt về trách nhiệm và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục hòa nhập cho trẻ em thuộc nhóm đối tượng này... lại chưa được chú trọng thực hiện.*" thành "*trong khi đó, theo quy định của pháp luật (Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) phải tiến hành quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em nhằm đánh giá, xác định và thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp với từng trẻ*" (để khái quát và thể hiện được các quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại).

- Trang 27, khổ cuối đề nghị sửa thành "*Các Bộ, ngành chức năng, địa phương hầu như chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu về phòng, chống xâm hại trẻ em mà lồng ghép trong các cuộc thanh tra, kiểm tra chung có nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Một số tỉnh, thành phố trong 05 năm qua, không tiến hành một cuộc thanh tra nào về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung cũng như phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng*".

4. Phần IV, nguyên nhân, trách nhiệm và bài học kinh nghiệm

¹ Theo quy định của Luật Trẻ em, biện pháp hỗ trợ được áp dụng đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại; biện pháp can thiệp được áp dụng đối với trẻ em bị xâm hại.

- Trang 49, khổ đầu, đề nghị bỏ đoạn “*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa tham mưu đầy đủ cho Chính phủ để có biện pháp kịp thời, quyết liệt chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại của các Bộ, các địa phương trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em*”, vì trong giai đoạn 2015 đến 30 tháng 6 năm 2019, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho Chính phủ nhiều văn bản pháp luật, chính sách, chỉ đạo, điều hành công tác trẻ em nói chung, bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng².

5. Phần V, giải pháp, kiến nghị nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống xâm hại trẻ em trong thời gian tới

Góp ý chi tiết tại mục 3, phần II của công văn này.

II. Dự thảo Nghị quyết về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em

1. Phần căn cứ

Đề nghị bổ sung “Căn cứ Luật trẻ em số 102/2016/QH13;”

2. Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung đoạn 2 như sau:

+ “Thời gian qua, hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành cơ bản đầy đủ, đồng bộ, kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, bám sát yêu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác *bảo vệ trẻ em nói chung*, phòng, chống xâm hại trẻ em *nói riêng*. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em đạt được những kết quả quan trọng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em được quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội về *trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em nói chung* và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; đồng thời giúp trẻ em nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Công tác xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh

² Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Ngày 06/8/2018, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về trẻ em chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác bảo vệ trẻ em lần đầu tiên với 675 điểm cầu và khoảng 18.000 đại biểu tham dự từ Trung ương đến cấp xã. Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo, quán triệt việc tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em (Thông báo số 324/TB-VPCP ngày 29/8/2018 của Văn phòng Chính phủ). Công văn số 4745/UBQGTE ngày 09/11/2018 của Ủy ban quốc gia về trẻ em đề nghị Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Bộ, ngành triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em. Công văn 5079/UBQGTE ngày 30/11/2018 của Ủy ban quốc gia về trẻ em gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường công tác bảo vệ trẻ em...

nhằm phòng, chống xâm hại trẻ em *bước đầu* được tăng cường. Việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại được chú trọng hơn. Các *vụ việc*, vụ án xâm hại trẻ em cơ bản được xử lý kịp thời, nghiêm minh, góp phần phòng ngừa vi phạm, tội phạm”.

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung đoạn 3 như sau:

“Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác phòng, chống xâm hại trẻ em còn một số hạn chế, *tồn tại*. Một số quy định của Luật trẻ em và các đạo luật có liên quan chưa được hướng dẫn kịp thời, đầy đủ nên còn *hạn chế, bất cập* trong tổ chức thực hiện. Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chậm được đổi mới, chưa phù hợp với *từng* nhóm đối tượng, đặc điểm vùng, miền dẫn tới hiệu quả công tác *này* chưa cao. Việc xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng chống xâm hại trẻ em ở *nhiều địa phương* chưa được *chú trọng*; vẫn còn xảy ra nhiều vụ xâm hại trẻ em, nhất là trong gia đình và nhà trường *gây bức xúc trong xã hội*; chưa có các biện pháp hiệu quả để phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; *vẫn còn tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật*; thiếu các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em. Công tác *giám sát*, thanh tra, kiểm tra chưa được tiến hành *thường xuyên, hiệu quả chưa cao, ít phát hiện được vi phạm*. Việc giải quyết các vụ xâm hại trẻ em *có lúc, có nơi* chưa kịp thời, *chưa* nghiêm minh. Công tác tổng hợp, giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em *còn mang tính hình thức*. Việc *bổ trí nguồn lực* cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng chưa đáp ứng *được yêu cầu*”.

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung đoạn 4 như sau:

“Những hạn chế, *tồn tại* trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng nhận thức chưa đầy đủ, chưa thực sự quan tâm công tác *thực hiện quyền trẻ em* nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, thậm chí, một số nơi còn coi nhẹ công tác này. Trong quá trình triển khai thi hành *Luật trẻ em* và các văn bản pháp luật có liên quan, một số cơ quan, người có thẩm quyền chưa làm hết trách nhiệm *được giao*. Công tác quản lý, cập nhật thông tin, số liệu thống kê về trẻ em bị xâm hại *của các cấp, các ngành* còn hạn chế dẫn đến việc đánh giá tình hình và đề ra giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em *chưa phản ánh đầy đủ* thực tế và hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc phòng, chống xâm hại trẻ em trong nhiều trường hợp chưa hiệu quả, thậm chí có tâm lý *ỷ lại* cho ngành *Lao động - Thương binh và Xã hội*. Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và chính quyền địa phương chưa chặt chẽ, một số trường hợp còn chủ quan, thiếu cảnh giác, thiếu kiến thức trong việc hướng dẫn, giáo dục, bảo vệ trẻ em trước các nguy cơ xâm hại; tâm lý của không ít *thành viên gia đình* sau khi xảy ra vụ việc sợ ảnh hưởng đến tương lai con cái nên chấp nhận *thương lượng*, xử lý nội bộ, không tố giác. *Nhân lực* làm công tác trẻ em còn thiếu về số lượng, kiêm nhiệm nhiều việc và thường xuyên có sự thay đổi, một bộ phận còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, nhất là cán bộ cấp xã. *Ngân sách*,

cơ sở vật chất dành cho công tác bảo vệ trẻ em, trong đó có phòng, chống xâm hại trẻ em còn thiếu, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu”.

3. Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

*** Khoản 1. Đối với Quốc hội**

Đề nghị:

- Bổ sung điểm a) như sau: “Phân bổ hợp lý ngân sách hằng năm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em”.

- Chính sửa đoạn 2 của điểm b) như sau: “Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội tiến hành giám sát thường xuyên đối với việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, nhất là công tác phòng ngừa xâm hại trẻ em trong gia đình và trong trường học”.

- Bổ sung điểm c) như sau: “Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em”.

*** Khoản 2. Đối với Chính phủ**

Đề nghị:

- Chính sửa, bổ sung điểm a) như sau: “Trong năm 2020, ban hành Chiến lược phát triển toàn diện trẻ em hoặc Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Đề án phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030”.

- Chính sửa, bổ sung điểm b) như sau: “Tổng kết thực tiễn, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em; kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chính sách có liên quan đến trẻ em, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế”.

- Chính sửa, bổ sung điểm c) như sau: “Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương có giải pháp tạo sự chuyển biến căn bản trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ trẻ em cả về nội dung và hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm sát với tình hình, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng miền... bản thân”.

- Bổ sung điểm d) như sau: “Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương không chấp hành nghiêm hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Bổ sung điểm đ) như sau: “Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương làm tốt công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em”.

- Chính sửa điểm e) như sau: “Đầu tư, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ

trẻ em; huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào việc cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em”.

- Chính sửa điểm h) như sau: “Tạo điều kiện để các tổ chức xã hội thực hiện *đầy đủ* trách nhiệm được giao trong Luật trẻ em”.

- Chính sửa, bổ sung điểm **i) Chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội** như sau:

“*Chủ trì* theo dõi việc *cập nhật*, thống kê chính xác tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em trên phạm vi cả nước; trong năm 2020 *ngiên cứu* ban hành bộ *chỉ tiêu* thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em áp dụng thống nhất trong cả nước.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan biên soạn bộ tài liệu mẫu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về *bảo vệ trẻ em*, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại trẻ em.

Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.

Có biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất số trẻ em tham gia lao động trái *quy định của* pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về lao động *chưa thành niên*”.

- Chính sửa, bổ sung điểm **k) Chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo** như sau:

“- Trong năm 2020, ban hành Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường giáo dục *an toàn, lành mạnh, thân thiện*.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh. Xây dựng nội dung hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả và nghiên cứu lồng ghép nội dung này trong chương trình học tin học chính khoá.

- *Đến năm 2022, cơ bản hoàn thành việc triển khai công tác tư vấn tâm lý và phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với trẻ em; trang bị kỹ năng, phương pháp xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em*”.

- Chính sửa, bổ sung điểm **l) Chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông** như sau:

“- Trong năm 2020, ban hành Chương trình *bảo vệ trẻ em* trên môi trường mạng.

- *Triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng*”.

- Chính sửa, bổ sung điểm **m) Chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch** như sau:

“- Trong năm 2020, ban hành *Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2030, trong đó có phòng, chống xâm hại trẻ em* trong môi trường gia đình.

- Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động du lịch nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em. Phối hợp với Bộ Công an có giải pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng *hoạt động du lịch, nhất là khách du lịch là người nước ngoài* có án tích về xâm hại trẻ em.

- *Phối hợp* với các cơ quan, tổ chức có liên quan *đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng tảo hôn.*

- Chính sửa điểm **n) Chỉ đạo Bộ Y tế** như sau:

“- Trong năm 2020, *nghiên cứu* ban hành quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em; *tiêu chí xác định mức độ tổn hại sức khỏe tâm thần đối với trẻ em bị xâm hại.*

- Yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân các vụ xâm hại; các trung tâm giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại. *Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực cho nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em*”.

- Chính sửa điểm **o) Chỉ đạo Bộ Tư pháp** như sau:

“- Trong năm 2020, *chủ trì*, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan *nghiên cứu* ban hành bộ tiêu chí thống kê về tình hình xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em”.

- Chính sửa điểm **p) Chỉ đạo Bộ Công an** như sau:

“- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án “*Đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật*” giai đoạn 2021 - 2025, tập trung vào các nội dung công tác trọng tâm sau:

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, kiểm chế và kéo giảm tội phạm xâm hại trẻ em; Xây dựng các mô hình phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giáo dục trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật dựa vào cộng đồng đảm bảo các trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực, bạo hành được phát hiện, can thiệp trợ giúp kịp thời;

- 100% đơn thư, tin báo tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến trẻ em, người chưa thành niên được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, phân loại, xử lý; tăng từ 2% tỷ lệ khởi tố, điều tra các vụ án xâm hại trẻ em trên tổng số các vụ việc được phát hiện; kiểm chế và kéo giảm từ 5% - 7% tội phạm xâm hại trẻ em và giảm từ 10% -15% tội phạm, vi phạm pháp luật do người chưa thành niên thực hiện;

- Tăng cường công tác chấp hành pháp luật, tập trung xác minh điều tra, xử lý nghiêm minh tội phạm xâm hại trẻ em và bảo vệ an toàn cho nạn nhân, chú trọng *công tác điều tra thân thiện với trẻ em*; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập kịp thời chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định *mức độ tổn hại về sức khỏe tâm thần của trẻ em.*

- Ban hành Thông tư quy định về điều tra thân thiện trong các vụ án xâm hại trẻ em; xây dựng và triển khai mô hình “Phòng điều tra thân thiện” tại Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên toàn quốc. Ban hành và triển khai kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Tiếp tục thực hiện hướng dẫn về công tác phòng ngừa nghiệp vụ, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố về tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; kịp thời rà soát, tổng hợp những tồn tại, hạn chế, bất cập để bổ sung, chỉnh sửa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; nắm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng *đã có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em và tiến hành* các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật”.

*** Khoản 3. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao**

Đề nghị:

- Chỉnh sửa điểm a) như sau: “*Trong năm 2020, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành Thông tư liên tịch về công tác phối hợp giữa các cơ quan tố tụng ... các vụ án xâm hại tình dục trẻ em*”.

- Chỉnh sửa điểm c) như sau: “*Hoàn thiện chỉ tiêu thống kê về các tội phạm mà trẻ em là đối tượng bị xâm hại*”.

*** Khoản 5. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam**

- Bổ sung điểm a) như sau: “*Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tăng cường giám sát, kiến nghị với các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em*”.

- Chỉnh sửa, bổ sung điểm c) như sau: “*Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tăng cường giám sát việc phòng, chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền, vận động các hội viên tham gia phòng, chống xâm hại trẻ em, hỗ trợ trẻ em, gia đình trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại*”.

- Chỉnh sửa, bổ sung điểm d) như sau: “*Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em liên quan đến việc phòng, chống xâm hại trẻ em chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền; phát biểu chính kiến và kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước về các vấn đề liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em*”.

*** Khoản 6. Đối với các địa phương**

Đề nghị:

- Chỉnh sửa gạch đầu dòng thứ ba tại điểm a) như sau: “*Tăng kinh phí bố trí cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng*”.

- Chỉnh sửa, bổ sung điểm b) như sau:

“*Hàng năm báo cáo Hội đồng nhân cùng cấp việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương, trong đó có nội dung thực hiện*

phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều 90 Luật trẻ em.

Tăng cường công tác ban hành *theo thẩm quyền* chính sách, pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành, *các nội dung, chương trình, kế hoạch* về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

Trong năm 2020, bố trí đủ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã theo quy định tại khoản 4 Điều 90 và kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định tại khoản 2 Điều 94 Luật trẻ em.

Bảo đảm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em bị xâm hại được áp dụng các biện pháp hỗ trợ, can thiệp.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn tăng cường hoạt động *thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống xâm hại trẻ em*; định kỳ hàng năm tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.

Tiếp tục vận động tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho công tác trẻ em; quan tâm xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Chính phủ đối với dự thảo Báo cáo kết quả của Đoàn giám sát và Nghị quyết giám sát chuyên đề gửi Quốc hội để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban VHGD TNTNND của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Quốc gia về trẻ em;
- Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TKBT, TH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2b)40

**TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
XÃ HỘI**



Đào Ngọc Dung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý
DỰ THẢO BÁO CÁO VÀ NGHỊ QUYẾT KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT QUỐC HỘI
(*Kèm theo báo cáo số: 126 /BC-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ*)

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
A. DỰ THẢO BÁO CÁO			
1	Lời dẫn		
	Thực hiện Nghị quyết số 81/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về việc thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội và Kế hoạch giám sát “ <i>Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019</i> ”, Đoàn giám sát đã ... tổ chức khảo sát trực tiếp một số trường học, trung tâm bảo trợ xã hội và Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em; nghiên cứu một số vụ án cụ thể và triển khai nhiều hoạt động khác thuộc phạm vi giám sát.	Thực hiện Nghị quyết số 81/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về việc thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội và Kế hoạch giám sát “ <i>Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019</i> ”, Đoàn giám sát đã ... tổ chức khảo sát trực tiếp một số trường học, <i>cơ sở trợ giúp xã hội</i> và Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em; nghiên cứu một số vụ án cụ thể và triển khai nhiều hoạt động khác thuộc phạm vi giám sát.	-
2	Phần I, tình hình chung về xâm hại trẻ em		
Trang 1, khổ đầu, dòng 2,	“cả nước có 24.776.733 trẻ em, chiếm gần 25,75% tổng dân số cả nước”	<i>“cả nước có 24.776.733 trẻ em, chiếm 25,75% tổng dân số cả nước”</i>	
Trang 2	“Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn nhiều: 1.773.112 trẻ, chiếm 7,16% tổng số trẻ em và đang có xu hướng gia tăng”	Đề nghị sửa thành <i>“Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn nhiều: 1.773.112 trẻ em, chiếm 7,16% tổng số trẻ em; trong đó có 671.659 trẻ em khuyết</i>	Bỏ nhận định “ <i>đang có xu hướng gia tăng</i> ”.

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
		tật;...",	
	“Theo báo cáo của Chính phủ, từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019, cả nước đã phát hiện, xử lý hành chính và xử lý hình sự: 7.824 vụ xâm hại trẻ em với 8.091 trẻ em bị xâm hại (1.059 trẻ em nam, 7.032 trẻ em nữ)”.	“... từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/6/2019, cả nước đã phát hiện 8.442 vụ xâm hại trẻ em với 8.709 trẻ em bị xâm hại (trong đó: 1.672 trẻ em nam, 7.037 trẻ em nữ”	Về số lượng trẻ em bị xâm hại, đề nghị cập nhật số liệu trẻ em bị xâm hại theo Báo cáo số 1174/BCA-C02 ngày 01/4/2020 của Bộ Công an
Trang 3 Khỏ cuối, dòng 2	“Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy, việc phát hiện, xử lý đối với nhiều trường hợp trẻ em bị xâm hại chưa kịp thời, đầy đủ, cụ thể như:”	Đề nghị sửa cụm từ " <i>chưa kịp thời, đầy đủ, cụ thể</i> " thành cụm từ " <i>còn nhiều khó khăn</i> "	Vì những trường hợp này là khó khăn khách quan đối với các cơ quan chức năng như nhận thức của gia đình, cộng đồng trong việc tố giác; tính chất phức tạp của các vụ việc...
Trang 4 Khỏ đầu	“Ngoài các trường hợp trẻ em bị xâm hại nêu trên, theo Báo cáo của Chính phủ, còn 1.031.944 trẻ trong độ tuổi 5-17 tuổi được xác định là lao động trẻ em; 156.932 trẻ bị bỏ rơi, bỏ mặc và khoảng 38.000 trẻ tảo hôn trong độ tuổi từ 15-17 tuổi. Đây là những vấn đề rất đáng quan tâm, nhưng trong Báo cáo của Chính phủ thống kê cả những đối tượng không trong độ tuổi trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em; do vậy, cần được Chính phủ đánh giá kỹ hơn, phân loại theo đúng độ tuổi trẻ em để phản ánh chính xác tình hình và có giải pháp khắc phục phù hợp.”	Đề nghị sửa lại cụm từ "trường hợp" thành "hình thức"; bỏ đoạn " <i>nhưng trong Báo cáo của Chính phủ thống kê cả những đối tượng không trong độ tuổi trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em; do vậy, cần được Chính phủ đánh giá kỹ hơn, phân loại theo đúng độ tuổi trẻ em để phản ánh chính xác tình hình và có giải pháp khắc phục phù hợp.</i> "	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã rà soát, phân loại theo đúng độ tuổi và báo cáo số liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát (Công văn số 1150/LĐT BXH-TE ngày 31/3/2020)
Khỏ thứ 2	“Qua khảo sát tại địa phương cho thấy, hầu hết trẻ em phải tham gia lao động sớm đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn; mục đích tham gia lao động để kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia	Đề nghị sửa thành " <i>mục đích tham gia lao động để kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình, được gia đình đồng thuận. Chính quyền địa phương gặp khó khăn trong việc đưa các em trở về nhà.</i> "	Chỉnh sửa từ ngữ phù hợp với quy định về đối tượng lao động trẻ em trong Luật trẻ em

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	đình, nên được cha mẹ ủng hộ. Chính quyền địa phương gặp khó khăn trong việc đưa các em trở về nhà. Việc xử lý hành vi lạm dụng lao động trẻ em và sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật chưa nghiêm; do đó, tình trạng lao động trẻ em trái pháp luật chưa được ngăn chặn hiệu quả”.	<i>Việc xử lý hành vi lạm dụng lao động trẻ em và sử dụng lao động trẻ em trái quy định pháp luật chưa nghiêm; do đó, tình trạng lao động trẻ em trái pháp luật vẫn còn diễn ra”.</i>	
Mục 3. Về địa bàn, địa điểm xảy ra các hành vi xâm hại	“Xâm hại trẻ em xảy ra nhiều ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, một bộ phận người dân còn hạn chế về nhận thức, đặc biệt là nhận thức của chính các bậc cha mẹ trong bảo vệ, phòng ngừa xâm hại cho con chưa đầy đủ. Tuy nhiên, thời gian gần đây số trẻ em bị xâm hại tại các khu vực thành phố, các khu vực có điều kiện kinh tế- xã hội phát triển, dân trí cao đang có chiều hướng gia tăng hơn trước đây. Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Hà Nội là hai địa phương có điều kiện kinh tế xã hội phát triển nhưng lại là 2 trong 10 địa phương có số trẻ em bị xâm hại nhiều nhất trong cả nước”.	Đề nghị sửa thành “ <i>Xâm hại trẻ em không chỉ xảy ra ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn mà còn xảy ra ở cả các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển”.</i>	Gần đây lại xảy ra nhiều ở Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh như trong báo cáo đã nêu.
Trang 7 Khổ 2	“Sự phát triển nhanh mạng internet, mạng xã hội, nhiều trò chơi, phim, ảnh trên mạng có tính chất bạo lực, khiêu dâm... tác động trực tiếp ... khó khăn, vướng mắc.”	Đề nghị sửa thành “ <i>phim, ảnh, nội dung trên mạng có tính chất bạo lực, khiêu dâm...</i> ”.	
3	Phần II, công tác ban hành chính sách, văn bản pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em		
Trang 10 Khổ thứ hai	“Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành ban hành nhiều chính sách, văn bản dưới luật để thúc đẩy thực hiện các quyền trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em, trong đó: quy định	Các chương trình Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt, bổ sung thêm: “ <i>Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020;</i>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống xâm hại trẻ em; quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin mạng; tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực trẻ em; phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020...”.</p>	<p><i>Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020...”</i></p>	
Trang 11	<p>“Một số văn bản dưới luật có liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành thời gian đã lâu, nhiều quy định không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn, nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung, đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phòng, chống xâm hại trẻ em (Phụ lục số 02B); cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em còn có quy định vướng mắc trong thực tiễn nhưng chậm được quy định chi tiết, hướng dẫn để thi hành. - ... - Việc bảo vệ trẻ em trong môi trường gia đình, môi trường nhà trường và môi trường mạng là yêu cầu rất bức thiết nhưng chưa được quy định đầy đủ, thiếu thống nhất dẫn tới hiệu quả công tác này chưa cao.” 	<p>Đề nghị nêu cụ thể những tồn tại, hạn chế: "Một số văn bản dưới luật có liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành thời gian <i>đã lâu...</i>"; "Luật Trẻ em còn <i>có quy định vướng mắc</i> trong thực tiễn nhưng chậm được quy định chi tiết, hướng dẫn để thi hành"; "Việc bảo vệ trẻ em trong môi trường gia đình, môi trường nhà trường và môi trường mạng là yêu cầu rất bức thiết nhưng chưa được quy định đầy đủ, <i>thiếu thống nhất</i>".</p>	
Trang 12 và trang 13	<ul style="list-style-type: none"> - “UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Trẻ em (09/63 tỉnh, thành phố)” - “Tuy nhiên, còn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương UBND chưa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trẻ em, phần nào 	<p>Khô cuối đề nghị bỏ đoạn “UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Trẻ em (09/63 tỉnh, thành phố)” và trang 13, đề nghị bỏ đoạn “Tuy nhiên, còn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương UBND chưa ban hành Kế hoạch triển khai</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật trẻ em quy định rõ trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân (Chương VI) và không quy định việc xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>dẫn đến Luật chậm đi vào cuộc sống hoặc thi hành Luật thiếu thống nhất và hạn chế hiệu quả do không có sự phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan.”</p>	<p><i>thi hành Luật Trẻ em, phân nào dẫn đến Luật chậm đi vào cuộc sống hoặc thi hành Luật thiếu thống nhất và hạn chế hiệu quả do không có sự phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan."</i></p>	<p>của các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thi hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn địa phương triển khai công tác trẻ em đều chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai Luật trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật. - Việc triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em được thể hiện trong Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp (khoản 3, Điều 79 Luật trẻ em). - Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền chính sách, pháp luật bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyền trẻ em (Điều 90 Luật trẻ em), đây là hoạt động thường xuyên, liên tục mà không nhất thiết chỉ ban hành kế hoạch triển khai thi hành luật.

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
4	Phần III, về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em		
Trang 21 Khổ thứ hai	“Về cơ bản, các biện pháp bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân về thư tín, viễn thông và các hình thức trao đổi, lưu giữ thông tin cá nhân của trẻ em được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác quản lý, hướng dẫn việc hỗ trợ trẻ em tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trên các kênh thông tin, truyền thông phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em được triển khai thực hiện.”	Đề nghị sửa thành <i>“Về cơ bản, các biện pháp bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân về thư tín, viễn thông và các hình thức trao đổi, lưu giữ thông tin cá nhân của trẻ em bước đầu được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác quản lý, hướng dẫn việc hỗ trợ trẻ em tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trên các kênh thông tin, truyền thông phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em từng bước được triển khai thực hiện”</i> .	Vì thực tế việc bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em chưa tốt, vẫn xảy ra vi phạm (trên mạng xã hội và ngay cả các kênh thông tin đại chúng, báo chí).
Trang 23 Khổ cuối	“Theo Báo cáo của Chính phủ, từ năm 2015 đến 30/6/2019, có 8.337 trẻ em được các địa phương hỗ trợ, can thiệp (chiếm tỉ lệ 88,9% tổng số trẻ em bị xâm hại được các địa phương phát hiện, xử lý).”	Đề nghị sửa thành <i>“8.337 trẻ em được các địa phương hỗ trợ, can thiệp (chiếm tỉ lệ 95,72% tổng số trẻ em bị xâm hại được phát hiện, xử lý).”</i>	Theo quy định của Luật Trẻ em, biện pháp hỗ trợ được áp dụng đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại; biện pháp can thiệp được áp dụng đối với trẻ em bị xâm hại.
Trang 24	“Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam có nhiều... bị xâm hại. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh... nghiêm trọng”.	Đề nghị bổ sung <i>thời gian thu thập số liệu</i> của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại.	
Trang 25 Tồn tại, hạn chế	“Với nguyên tắc vì quyền, lợi ích tốt nhất của trẻ, thì việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ nhằm cảnh báo về nguy cơ trẻ em bị xâm hại; tư vấn kiến thức, kỹ năng, biện pháp hỗ trợ cho cha, mẹ, giáo	Đề nghị sửa thành <i>“tư vấn kiến thức, kỹ năng, biện pháp hỗ trợ cho cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người làm việc trong cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và trẻ em nhằm tạo lập môi</i>	Để tránh nhầm lẫn với các biện pháp cấp độ phòng ngừa được quy định cụ thể trong Luật trẻ em tại các Điều 48,49

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	viên, người chăm sóc trẻ em, người làm việc trong cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và trẻ em cần được xác định là một biện pháp quan trọng nhằm loại bỏ hoặc giảm thiểu nguy cơ xâm hại trẻ em.”	<i>trường sống an toàn cho trẻ em có nguy cơ bị xâm hại cần được xác định là một biện pháp quan trọng nhằm loại bỏ hoặc giảm thiểu nguy cơ xâm hại trẻ em”</i>	và 50.
	“Tuy nhiên, báo cáo của Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chưa có số liệu và chưa đánh giá đầy đủ về công tác này.”	Đề nghị bỏ đoạn này	Trang 21 đến 24 Báo cáo số 51/BC-CP của Chính phủ và trang 12-13 Báo cáo kèm theo Công văn số 433/LĐTĐ-BHXH-TE của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã có số liệu và đánh giá đầy đủ công tác này
Trang 26 . Khổ thứ hai	“Trong khi đó theo quy định của Luật trẻ em thì phải tiến hành những biện pháp hỗ trợ, can thiệp khác để cân bằng tâm lý, tái hoà nhập cộng đồng cho trẻ như: chăm sóc y tế, trị liệu tâm lý, phục hồi thể chất và tinh thần cho trẻ em bị xâm hại; tư vấn, cung cấp kiến thức cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, các thành viên gia đình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt về trách nhiệm và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục hòa nhập cho trẻ em thuộc nhóm đối tượng này... lại chưa được chú trọng thực hiện. Vẫn còn nhiều trẻ phải bỏ học, khó hòa nhập cộng đồng sau khi bị xâm hại.”	Đề nghị sửa thành “ <i>trong khi đó, theo quy định của pháp luật (Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) phải tiến hành quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em nhằm đánh giá, xác định và thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp với từng trẻ”</i>	Để khái quát và thể hiện được các quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại theo Luật trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP).
Trang 27 Khổ cuối	“Các Bộ, ngành chức năng cũng như các địa phương hầu như chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu về phòng, chống xâm hại trẻ em mà lồng ghép trong các cuộc thanh tra, kiểm tra chung có nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Đáng lưu ý, cơ quan tham mưu chính	Đề nghị sửa thành “ <i>Các Bộ, ngành chức năng, địa phương hầu như chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu về phòng, chống xâm hại trẻ em mà lồng ghép trong các cuộc thanh tra, kiểm tra chung có nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Một số tỉnh, thành phố trong 05 năm qua,</i>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>trong lĩnh vực quản lý nhà nước về trẻ em là ngành Lao động, Thương binh, Xã hội cũng chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm; trong thời gian qua, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chưa có cuộc thanh tra chuyên đề nào về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép nội dung về phòng, chống xâm hại trẻ em trong các cuộc thanh tra về toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, công tác gia đình. Một số tỉnh, thành phố trong 05 năm qua, không tiến hành một cuộc thanh tra nào về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung cũng như phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng.”</p>	<p><i>không tiến hành một cuộc thanh tra nào về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung cũng như phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng”.</i></p>	
5	<p>Phần IV, nguyên nhân, trách nhiệm và bài học kinh nghiệm</p>		
Cuối trang 48 và đầu trang 49	<p>“Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chưa tham mưu đầy đủ cho Chính phủ để có biện pháp kịp thời, quyết liệt chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại của các Bộ, các địa phương trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.”</p>	<p>Đề nghị bỏ đoạn này</p>	<p>Vì trong giai đoạn 2015 đến 30 tháng 6 năm 2019, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho Chính phủ nhiều văn bản pháp luật, chính sách, chỉ đạo, điều hành công tác trẻ em nói chung, bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng: - Chủ trì, phối hợp thực hiện Dự án Luật trẻ em trình Chính phủ và Quốc hội; trình Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2017/NĐ-CP có nhiều quy định mới, phù hợp với chuẩn</p>

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
			<p>mục quốc tế về bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em;</p> <p>- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 về tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.</p> <p>– Thực hiện trách nhiệm của cơ quan thường trực Ủy ban quốc gia về trẻ em: Ngày 06/8/2018, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về trẻ em chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác bảo vệ trẻ em lần đầu tiên với 675 điểm cầu và khoảng 18.000 đại biểu tham dự từ Trung ương đến cấp xã. Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo, quán triệt việc tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em (Thông báo số 324/TB-VPCP ngày 29/8/2018 của Văn phòng Chính phủ). Công văn số 4745/UBQGTE ngày 09/11/2018 của Ủy ban quốc gia về trẻ em đề nghị Bộ Công an, Bộ Thông tin và</p>

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
			Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Bộ, ngành triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em. Công văn 5079/UBQGTE ngày 30/11/2018 của Ủy ban quốc gia về trẻ em gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường công tác bảo vệ trẻ em...
6	Phần V, giải pháp, kiến nghị nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống xâm hại trẻ em trong thời gian tới	Góp ý chi tiết tại mục B, dự thảo Nghị quyết về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.	
B. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM			
1. Phần căn cứ		Đề nghị bổ sung “Căn cứ Luật trẻ em số 102/2016/QH13;”	
2. Điều 1 Đoạn 2	“Thời gian qua, hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành cơ bản đầy đủ, đồng bộ, kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, bám sát yêu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác phòng, chống xâm hại trẻ em. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em đạt được những kết quả quan trọng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau: “Thời gian qua, hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em được ban hành cơ bản đầy đủ, đồng bộ, kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, bám sát yêu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác <i>bảo vệ trẻ em nói chung</i> , phòng, chống xâm hại trẻ	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>được quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; đồng thời giúp trẻ em nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Công tác xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng, chống xâm hại trẻ em được tăng cường. Việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại được chú trọng hơn. Các vụ án xâm hại trẻ em cơ bản được xử lý kịp thời, nghiêm minh, góp phần phòng ngừa vi phạm, tội phạm. Đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em từng bước được kiện toàn.”</p>	<p>em <i>nói riêng</i>. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em đạt được những kết quả quan trọng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em được quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội <i>về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em</i> nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; đồng thời giúp trẻ em nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Công tác xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng, chống xâm hại trẻ em <i>bước đầu</i> được tăng cường. Việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại được chú trọng hơn. Các <i>vụ việc</i>, vụ án xâm hại trẻ em cơ bản được xử lý kịp thời, nghiêm minh, góp phần phòng ngừa vi phạm, tội phạm”.</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
3. Điều 1 Đoạn 3	<p>“Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác phòng, chống xâm hại trẻ em còn một số hạn chế. Một số quy định của Luật Trẻ em và các đạo luật có liên quan chưa được hướng dẫn kịp thời, đầy đủ nên còn khó khăn trong tổ chức thực hiện. Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chậm được đổi mới, chưa phù hợp với nhiều nhóm đối tượng, đặc điểm vùng, miền dẫn tới hiệu quả công tác tuyên truyền chưa cao. Việc xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng chống xâm hại trẻ em chưa được chú trọng đúng mức; vẫn để xảy ra nhiều vụ xâm hại trẻ em, nhất là trong gia đình và nhà trường; chưa có các biện pháp hiệu quả để phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng và sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật; thiếu các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa được tiến hành thường xuyên, chất lượng, hiệu quả chưa cao, ít phát hiện được vi phạm qua công tác này. Việc giải quyết các vụ xâm hại trẻ em có trường hợp chưa kịp thời, nghiêm minh. Công tác tổng hợp, giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em còn chưa thực chất. Kinh phí bố trí cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng chưa đáp ứng yêu cầu.”</p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa thành: “Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác phòng, chống xâm hại trẻ em còn một số hạn chế, <i>tồn tại</i>. Một số quy định của Luật trẻ em và các đạo luật có liên quan chưa được hướng dẫn kịp thời, đầy đủ nên còn <i>hạn chế, bất cập</i> trong tổ chức thực hiện. Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chậm được đổi mới, chưa phù hợp với <i>từng</i> nhóm đối tượng, đặc điểm vùng, miền dẫn tới hiệu quả công tác <i>này</i> chưa cao. Việc xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh nhằm phòng chống xâm hại trẻ em <i>ở nhiều địa phương</i> chưa được <i>chú trọng</i>; vẫn còn xảy ra nhiều vụ xâm hại trẻ em, nhất là trong gia đình và nhà trường <i>gây bức xúc trong xã hội</i>; chưa có các biện pháp hiệu quả để phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; <i>vẫn còn tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật</i>; thiếu các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em. Công tác <i>giám sát</i>, thanh tra, kiểm tra chưa được tiến hành <i>thường xuyên, hiệu quả chưa cao, ít phát hiện được vi phạm</i>. Việc giải quyết các vụ xâm hại trẻ em <i>có lúc, có nơi</i> chưa kịp thời, chưa nghiêm minh. Công tác tổng hợp, giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em <i>còn mang tính hình thức</i>. Việc <i>bố trí nguồn lực</i> cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng chưa đáp ứng <i>được</i> yêu cầu”.</p>	
4. Điều 1	<p>“Những hạn chế, tồn tại trong công tác phòng,</p>	<p>- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
Đoạn 4	<p>chống xâm hại trẻ em có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng nhận thức chưa đầy đủ, chưa thực sự quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, thậm chí, một số nơi còn coi nhẹ công tác này. Trong quá trình triển khai thi hành Luật Trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan, một số cơ quan, người có thẩm quyền chưa làm hết trách nhiệm được giao trong Luật Trẻ em. Công tác quản lý, cập nhật thông tin, số liệu thống kê về trẻ em bị xâm hại còn rất hạn chế dẫn đến việc đánh giá tình hình và đề ra giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em chưa sát với thực tế và hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc phòng, chống xâm hại trẻ em trong nhiều trường hợp chưa hiệu quả, thậm chí có tâm lý ỷ lại cho ngành Lao động, Thương binh và Xã hội. Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và chính quyền địa phương chưa chặt chẽ, một số trường hợp còn chủ quan, thiếu cảnh giác, thiếu kiến thức trong việc hướng dẫn, giáo dục, bảo vệ trẻ em trước các nguy cơ xâm hại; tâm lý của không ít bậc phụ huynh sau khi xảy ra vụ việc sợ ảnh hưởng đến tương lai con cái nên chấp nhận xử lý nội bộ, không tố giác. Đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em còn thiếu về số lượng, kiêm nhiệm nhiều việc và thường xuyên có sự thay đổi, một bộ phận còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, nhất là cán bộ cấp xã. Nguồn lực</p>	<p>“Những hạn chế, tồn tại trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng nhận thức chưa đầy đủ, chưa thực sự quan tâm công tác <i>thực hiện quyền trẻ em</i> nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, thậm chí, một số nơi còn coi nhẹ công tác này. Trong quá trình triển khai thi hành <i>Luật trẻ em</i> và các văn bản pháp luật có liên quan, một số cơ quan, người có thẩm quyền chưa làm hết trách nhiệm <i>được giao</i>. Công tác quản lý, cập nhật thông tin, số liệu thống kê về trẻ em bị xâm hại <i>của các cấp, các ngành</i> còn hạn chế dẫn đến việc đánh giá tình hình và đề ra giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em <i>chưa phản ánh đầy đủ</i> thực tế và hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc phòng, chống xâm hại trẻ em trong nhiều trường hợp chưa hiệu quả, thậm chí có tâm lý ỷ lại cho ngành <i>Lao động - Thương binh và Xã hội</i>. Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và chính quyền địa phương chưa chặt chẽ, một số trường hợp còn chủ quan, thiếu cảnh giác, thiếu kiến thức trong việc hướng dẫn, giáo dục, bảo vệ trẻ em trước các nguy cơ xâm hại; tâm lý của không ít <i>thành viên gia đình</i> sau khi xảy ra vụ việc sợ ảnh hưởng đến tương lai con cái nên chấp nhận <i>thương lượng</i>, xử lý nội bộ, không tố giác. <i>Nhân lực</i> làm công tác trẻ em còn thiếu về số lượng, kiêm nhiệm nhiều việc và thường xuyên có sự thay đổi, một bộ phận còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, nhất là cán bộ cấp xã.</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	dành cho công tác phòng, chống xâm hại trẻ em về cán bộ, cơ sở vật chất và kinh phí chưa đáp ứng yêu cầu.”	<i>Ngân sách, cơ sở vật chất</i> dành cho công tác <i>bảo vệ trẻ em, trong đó có phòng, chống xâm hại trẻ em còn thiếu, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu”.</i>	
5. Điều 2 Khoản 1	<p>Khoản 1.</p> <p>1. Đối với Quốc hội</p> <p>a) Phân bổ hợp lý ngân sách hằng năm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.</p> <p>b) Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội chú trọng xem xét những vấn đề liên quan đến trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trong quá trình thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.</p> <p>Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội tiến hành giám sát thường xuyên đối với công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</p> <p>Ủy ban Tư pháp của Quốc hội giám sát thường xuyên đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án xâm hại trẻ em.</p> <p>c) Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.”</p>	<p>Đề nghị:</p> <p>- Bổ sung điểm a) như sau: “Phân bổ hợp lý ngân sách hằng năm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và <i>bảo vệ trẻ em”.</i></p> <p>- Chỉnh sửa đoạn 2 của điểm b) như sau: “Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội tiến hành giám sát thường xuyên đối với <i>việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, nhất là công tác phòng ngừa xâm hại trẻ em trong gia đình và trong trường học”.</i></p> <p>- Bổ sung điểm c) như sau: “Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát công tác <i>bảo vệ trẻ em</i> và phòng, chống xâm hại trẻ em”.</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
<p>6. Điều 2 Khoản 2</p>	<p>Khoản 2. Đối với Chính phủ</p> <p>a) Trong năm 2020, ban hành Chương trình quốc gia về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>b) Tổng kết thực tiễn, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế.</p> <p>c) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương có giải pháp tạo sự chuyển biến căn bản trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống xâm hại trẻ em cả về nội dung và hình thức, bảo đảm sát với tình hình, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng miền; trong đó chú trọng giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân.</p> <p>d) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương không chấp hành nghiêm hoặc có vi phạm pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>đ) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa</p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:</p> <p>“a) Trong năm 2020, ban hành <i>Chiến lược phát triển toàn diện trẻ em hoặc Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Đề án phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.</i></p> <p>b) Tổng kết thực tiễn, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, <i>các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em</i>; kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, <i>chính sách có liên quan đến trẻ em</i>, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế.</p> <p>c) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương có giải pháp tạo sự chuyển biến căn bản trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật <i>về bảo vệ trẻ em</i>, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về <i>bảo vệ trẻ em</i> cả về nội dung và hình thức, <i>ứng dụng công nghệ thông tin</i>, bảo đảm sát với tình hình, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng miền... bản thân.</p> <p>d) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, <i>tổ chức</i>, đơn vị, địa phương không chấp hành nghiêm <i>hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ</i></p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>phương làm tốt công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>e) Đầu tư, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào việc cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.</p> <p>g)...</p> <p>h) Tạo điều kiện để các tổ chức xã hội thực hiện tốt trách nhiệm được giao trong Luật Trẻ em.</p> <p>i) Chỉ đạo Bộ Lao động, Thương binh và xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi chặt chẽ, thống kê chính xác tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em trên phạm vi cả nước; trong năm 2020, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành bộ tiêu chí thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em áp dụng thống nhất trong cả nước. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan biên soạn bộ tài liệu mẫu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại trẻ em. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế phối hợp giữa hai Bộ trong việc thực hiện công tác trẻ em và công tác 	<p>em, phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>đ) Chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng và các địa phương làm tốt công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến <i>bảo vệ trẻ em</i>, phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>e) Đầu tư, phát triển <i>hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em</i>; huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào việc cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.</p> <p>h) Tạo điều kiện để các tổ chức xã hội thực hiện <i>đầy đủ</i> trách nhiệm được giao trong Luật <i>trẻ em</i>.</p> <p>i) Chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chủ trì</i> theo dõi việc <i>cập nhật</i>, thống kê chính xác tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em trên phạm vi cả nước; trong năm 2020 <i>ngiên cứu</i> ban hành bộ <i>chỉ tiêu</i> thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em áp dụng thống nhất trong cả nước. - Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan biên soạn bộ tài liệu mẫu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật <i>về bảo vệ trẻ em</i>, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại trẻ em. - Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em. - Có biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất số trẻ 	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em. - Có biện pháp hạn chế đến mức thấp nhất số trẻ em tham gia lao động trái pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về lao động trẻ em. <p>k) Chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm 2020, ban hành Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường giáo dục. - Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh; trang bị kỹ năng, phương pháp xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em. Xây dựng nội dung hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả và nghiên cứu lồng ghép nội dung này trong chương trình học tin học chính khoá. <p>l) Chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông:</p> <p>Trong năm 2020, ban hành Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.</p> <p>m) Chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm 2020, ban hành Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình. - Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động du 	<p>em tham gia lao động trái <i>quy định của</i> pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về lao động <i>chưa thành niên</i>.</p> <p>k) Chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm 2020, ban hành Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường giáo dục <i>an toàn, lành mạnh, thân thiện</i>. - Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh. Xây dựng nội dung hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả và nghiên cứu lồng ghép nội dung này trong chương trình học tin học chính khoá. - <i>Đến năm 2022, cơ bản hoàn thành việc triển khai công tác tư vấn tâm lý và phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với trẻ em; trang bị kỹ năng, phương pháp xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em.</i> <p>l) Chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm 2020, ban hành Chương trình <i>bảo vệ trẻ em</i> trên môi trường mạng. - <i>Triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.</i> <p>m) Chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm 2020, ban hành <i>Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2030, trong đó có phòng, chống xâm hại</i> 	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>lịch lữ hành nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em qua hoạt động du lịch. Phối hợp với Bộ Công an có giải pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng là người nước ngoài đi du lịch vào Việt Nam có án tích về xâm hại trẻ em.</p> <p>- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan có giải pháp hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng tảo hôn.</p> <p>- Phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế phối hợp giữa hai Bộ trong việc thực hiện công tác trẻ em và công tác gia đình.</p> <p>n) Chỉ đạo Bộ Y tế:</p> <p>- Trong năm 2020, ban hành quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em.</p> <p>- Yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân các vụ xâm hại; các trung tâm giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.</p> <p>o) Chỉ đạo Bộ Tư pháp:</p> <p>- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong năm 2020 ban hành bộ tiêu chí thống kê về tình hình xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.</p> <p>- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em;</p>	<p>trẻ em trong môi trường gia đình.</p> <p>- Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động du lịch nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em. Phối hợp với Bộ Công an có giải pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng <i>hoạt động du lịch, nhất là khách du lịch là người nước ngoài</i> có án tích về xâm hại trẻ em.</p> <p>- <i>Phối hợp</i> với các cơ quan, tổ chức có liên quan <i>đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng tảo hôn.</i></p> <p>n) Chỉ đạo Bộ Y tế:</p> <p>- Trong năm 2020, <i>nghiên cứu</i> ban hành quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em; <i>tiêu chí xác định mức độ tổn hại sức khỏe tâm thần đối với trẻ em bị xâm hại.</i></p> <p>- Yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân các vụ xâm hại; các trung tâm giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại. <i>Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực cho nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.</i></p> <p>o) Chỉ đạo Bộ Tư pháp:</p> <p>- Trong năm 2020, <i>chủ trì</i>, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan <i>nghiên cứu</i> ban hành bộ tiêu chí thống kê về tình hình xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>khắc phục tính hình thức, hiệu quả chưa cao của công tác này trong thời gian qua.</p> <p>p) Chỉ đạo Bộ Công an:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục rà soát, hướng dẫn cụ thể hơn công tác phòng ngừa nghiệp vụ, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; ban hành Thông tư quy định về điều tra thân thiện trong các vụ án xâm hại trẻ em. - Chỉ đạo cơ quan công an có thẩm quyền đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập kịp thời chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định về hậu quả rối loạn tâm thần của trẻ em; bảo đảm điều tra thân thiện với trẻ em. - Chỉ đạo Cơ quan điều tra các cấp bảo đảm tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đối với các vụ xâm hại trẻ em đạt 100%; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 95%; 100% các vụ có dấu hiệu tội phạm đều phải được khởi tố để điều tra theo đúng quy định của pháp luật; điều tra khám phá tội phạm đạt trên 90%. - Năm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng đã có án tích về xâm hại trẻ em nhập cảnh vào Việt Nam và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật. 	<p>- Chủ trì, phối hợp...</p> <p>p) Chỉ đạo Bộ Công an:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án “<i>Đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật</i>” giai đoạn 2021 - 2025, tập trung vào các nội dung công tác trọng tâm sau: <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, kiểm chế và kéo giảm tội phạm xâm hại trẻ em; Xây dựng các mô hình phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giáo dục trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật dựa vào cộng đồng đảm bảo các trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực, bạo hành được phát hiện, can thiệp trợ giúp kịp thời; - 100% đơn thư, tin báo tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến trẻ em, người chưa thành niên được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, phân loại, xử lý; tăng từ 2% tỷ lệ khởi tố, điều tra các vụ án xâm hại trẻ em trên tổng số các vụ việc được phát hiện; kiểm chế và kéo giảm từ 5% - 7% tội phạm xâm hại trẻ em và giảm từ 10% - 15% tội phạm, vi phạm pháp luật do người chưa thành niên thực hiện; - Tăng cường công tác chấp hành pháp luật, tập trung xác minh điều tra, xử lý nghiêm minh tội phạm xâm hại trẻ em và bảo vệ an toàn cho nạn nhân, chú trọng công tác điều tra thân thiện với trẻ em; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập kịp thời 	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
		<p>chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định <i>mức độ tổn hại về sức khỏe tâm thần của trẻ em</i>.</p> <p>- Ban hành Thông tư quy định về điều tra thân thiện trong các vụ án xâm hại trẻ em; xây dựng và triển khai mô hình “Phòng điều tra thân thiện” tại Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên toàn quốc. Ban hành và triển khai kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.</p> <p>- Tiếp tục thực hiện hướng dẫn về công tác phòng ngừa nghiệp vụ, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố về tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; kịp thời rà soát, tổng hợp những tồn tại, hạn chế, bất cập để bổ sung, chỉnh sửa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; nắm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng <i>đã có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em và tiến hành</i> các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật.</p>	
	<p>Khoản 3. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan khẩn trương xây dựng và trong năm 2020 ban hành Thông tư liên tịch về quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tổ tụng trong quá trình tiếp nhận thông tin, tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án xâm hại tình dục trẻ em.</p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa điểm a và điểm c như sau:</p> <p>a) <i>Trong năm 2020</i>, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành <i>liên quan xây dựng và ban hành</i> Thông tư liên tịch về <i>công tác</i> phối hợp giữa các cơ quan tổ tụng ... các vụ án xâm hại tình dục trẻ em.</p> <p>c) Hoàn thiện <i>chi tiêu</i> thống kê về các tội phạm mà</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	c) Hoàn thiện tiêu chí thống kê về các tội phạm mà trẻ em là đối tượng bị xâm hại.	trẻ em là đối tượng bị xâm hại.	
	<p>Khoản 5. Đối với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam</p> <p>a) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tăng cường giám sát, kiến nghị với các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>c) Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tăng cường giám sát việc phòng, chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền, vận động các hội viên tham gia phòng, chống xâm hại trẻ em, nhất là xâm hại tình dục, bạo lực với trẻ em trong gia đình.</p> <p>d) Hội Bảo vệ quyền trẻ em tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em liên quan đến việc phòng, chống xâm hại trẻ em chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền; kịp thời có ý kiến với các cơ quan nhà nước về các vấn đề liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em.</p>	<p>- Bổ sung điểm a, c, d như sau:</p> <p>a) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tăng cường giám sát, kiến nghị với các cơ quan nhà nước trong việc <i>xây dựng</i>, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>c) Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tăng cường giám sát việc phòng, chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền, vận động các hội viên tham gia phòng, chống xâm hại trẻ em, <i>hỗ trợ trẻ em, gia đình trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại</i>.</p> <p>d) Hội Bảo vệ quyền trẻ em <i>Việt Nam</i> tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em liên quan đến việc phòng, chống xâm hại trẻ em chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền; <i>phát biểu chính kiến và kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước về các vấn đề liên quan đến phòng, chống xâm hại trẻ em</i>.</p>	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>Khoản 6. Đối với các địa phương</p> <p>a) Đề nghị Hội đồng nhân dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Nghị quyết để thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, trong đó có nội dung phòng, chống xâm hại trẻ em tại địa phương theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 79 của Luật Trẻ em. - Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Trẻ em về việc tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em. - Tăng kinh phí bố trí cho công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em nói chung và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; <p>b) Đề nghị Ủy ban nhân dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm báo cáo Hội đồng nhân cùng cấp việc thực hiện các quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em ở địa phương, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều 90 Luật Trẻ em. - Tăng cường công tác ban hành chính sách, pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác phòng, chống xâm hại trẻ em; các nội dung, chương trình, kế hoạch phòng, chống xâm hại trẻ em phải phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương. - Bảo đảm các trẻ em có nguy cơ xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, các trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp can thiệp. 	<p>Đề nghị chỉnh sửa gạch đầu dòng thứ ba tại điểm a) như sau:</p> <p>a) ... - Tăng kinh phí bố trí cho <i>công tác bảo vệ trẻ em nói chung</i> và phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng.</p> <p>- Chỉnh sửa, bổ sung điểm b) như sau:</p> <p>b) Đề nghị Ủy ban nhân dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm báo cáo Hội đồng nhân cùng cấp việc <i>thực hiện quyền trẻ em</i>, giải quyết các vấn đề về trẻ em <i>của địa phương</i>, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều 90 <i>Luật trẻ em</i>. - Tăng cường công tác ban hành <i>theo thẩm quyền</i> chính sách, pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành, <i>các nội dung, chương trình, kế hoạch</i> về công tác <i>bảo vệ trẻ em</i>, phòng, chống xâm hại trẻ em. - Trong năm 2020, <i>bố trí đủ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã</i> theo quy định tại khoản 4 Điều 90 và <i>kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành</i> theo quy định tại khoản 2 Điều 94 <i>Luật trẻ em</i>. - Bảo đảm <i>trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, trẻ em bị xâm hại</i> được áp dụng các biện pháp hỗ trợ, <i>can thiệp</i>. - Chỉ đạo các cơ quan chức năng trong phạm 	

TT	Nội dung dự thảo	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung	Ghi chú
	<p>- Chỉ đạo các cơ quan chức năng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống xâm hại trẻ em; định kỳ hàng năm tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>- Tiếp tục huy động sự tài trợ từ các dự án quốc tế, xã hội hoá công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; quan tâm xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật cho trẻ em.</p>	<p>vi nhiệm vụ, quyền hạn tăng cường hoạt động <i>thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống xâm hại trẻ em</i>; định kỳ hàng năm tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.</p> <p>+ Tiếp tục vận động tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho công tác trẻ em; quan tâm xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em”.</p> <p>- Tiếp tục vận động tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho công tác trẻ em; quan tâm xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em”.</p>	